

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HSST
Ngày 13 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
 - Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đỗ Quốc Tân.
 - Các Hội thẩm nhân dân:* ông Dương Quốc Phòng và ông Võ Đình Vang.
- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:** bà Dương Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2025/TLST-HS ngày 23/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HS ngày 30/5/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh ngày 05 tháng 12 năm 1997 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Đông Đức, xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Phúc và bà Trần Thị Hiền; chưa có vợ, con; nhân thân: Tại Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 17/05/2012 bị Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 12 tháng, đã chấp hành xong; tại Bản án số 95/2014/HSST ngày 19/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành án xong; tại Quyết định số 0067028/QĐ-XPHC ngày 22/02/2021 bị Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1968, nơi cư trú: thôn Đông Đức, xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 16/12/2024, tại đoạn đường liên xã thuộc địa phận thôn Quốc lộ 1A, xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, tổ công tác Công an huyện Bố Trạch kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Ch đang cất giấu ở túi áo khoác ngoài, phía bên trái 01 gói nilong màu cam, bên trong chứa 08 viên nén hình tròn, màu hồng, trên mặt mỗi viên có in chữ “WY”. Chung khai nhận 08 viên nén hình tròn, màu hồng trên là ma túy Hồng phiến, Chung mua của một thanh niên tên là Hoàng Khắc Lâm với giá 500.000 đồng để sử dụng. Cơ quan Công an đã thu giữ số ma túy trên.

Tại Bản kết luận giám định số 10/KL- KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,756g.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã thu giữ và xử lý trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS 73F1-485.31, xe đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Văn Phúc (bố của bị cáo). Tiếp tục tạm giữ 01 phong bì thư được dán kín, có số: 10/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong chứa vỏ bao gói và 0,633g chất ma túy hoàn trả sau giám định; 01 mảnh nilong màu cam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V2026, màu xanh, có số IMEI1: 864415059920558, số IMEI2: 864415059920541, điện thoại đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 44/CT-VKSBT ngày 22/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 24 đến 27 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 16/12/2024; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư có số 10/KL-KTHS, 01 mảnh nilong và tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V2026; đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố mà không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ch khai nhận: chính bị cáo là người vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 16/12/2024 đã có hành vi tàng trữ tàng trữ 08 viên ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,756g, với mục đích là để sử dụng. Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập tại hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn Ch đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ năng lực để nhận thức được rằng hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là trái với quy định của pháp luật. Trước đây bị cáo đã từng bị xử phạt tù, phạt hành chính, đáng lẽ sau khi chấp hành xong các loại hình phạt thì bị cáo phải lấy đó làm bài học, rút kinh nghiệm cho bản thân để sống có ích cho gia đình và xã hội, nhưng vì ăn chơi, đua đòi, muốn tìm cảm giác lạ với ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng như trên đối với bị cáo là quá nặng so với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Siriu BKS 73F1- 485.31 cho ông Nguyễn Văn Phúc (bố bị cáo) là phù hợp với quy định pháp luật, cho đến phiên tòa hôm nay, ông Phúc không có ý kiến gì nên không xem xét thêm.

Đối với vật chứng hiện đang tạm giữ gồm: 01 phong bì thư được dán kín, có số: 10/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong chứa vỏ bao gói và 0,633g chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định là loại chất cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh nilong màu cam không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V2026, màu xanh, có số IMEI1: 864415059920558, số IMEI2: 864415059920541 là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà

nước là phù hợp với quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, trong vụ án này theo lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Ch thì nguồn gốc số ma túy thu giữ là bị cáo đã mua của Hoàng Khắc Lâm, sinh năm 1994, trú tại: thôn Thượng Đức, xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Lâm, nhưng không thu được gì. Lâm hiện đi khỏi địa phương nên không lấy lời khai được. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lâm. Công an tỉnh Quảng Bình tiếp tục truy tìm, xác minh, thu thập chứng cứ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 16/12/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Ch với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín, có số: 10/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong chứa vỏ bao gói và 0,633g (không phải sáu trăm ba mươi ba gam) chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định và 01 mảnh nilong màu cam.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V2026, màu xanh, có số IMEI1: 864415059920558, số IMEI2: 864415059920541.

(Vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo; NTGTT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Tân